

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG



Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.3	<p>Chủ đầu tư: Công ty Nhiệt điện Mông Dương. Địa chỉ: Khu 8, Phường Mông Dương, Tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 0203.3868001 Fax: 0203.3868100 Tài khoản: 0141008388888 Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Quảng Ninh MST: 3502208399-008 Đại diện: Ông Nguyễn Hữu Tuấn Chức vụ: Giám đốc (Giấy ủy quyền số 1393/UQ-GENCO3 ngày 07/05/2020 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Phát điện 3)</p>
E-ĐKC 1.5	<p>Địa điểm cung cấp dịch vụ là: Công ty Nhiệt điện Mông Dương tại Khu 8, Phường Mông Dương, Tỉnh Quảng Ninh.</p>
E-ĐKC 1.11	<p>Nhà thầu: _____ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].</p>
E-ĐKC 2.2 (i)	<p>Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng; 2. E-ĐKCT của hợp đồng đã được điền đầy đủ các nội dung và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, hoàn thiện hợp đồng (nếu có); 3. Biên bản hoàn thiện hợp đồng; 4. E-ĐKC của hợp đồng; 5. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 6. Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng; 7. E-HSDT và các văn bản làm rõ E-HSDT (nếu có) của Nhà thầu; 8. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có); 9. Các tài liệu khác quy định tại E-ĐKCT.
E-ĐKC 4.1	<p>Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người nhận: Phòng Kế hoạch- Vật Tư, Công ty Nhiệt điện Mông Dương - Địa chỉ: Khu 8, Phường Mông Dương, Tỉnh Quảng Ninh. - Điện thoại: 0203.3868001 Fax: 0203.3868100 - Địa chỉ email: AnhVTV@mongduongtpc.genco3.vn
E-ĐKC 5.2	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 10% giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày nhà thầu hoàn thành tất cả các dịch vụ, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Chủ đầu tư giải tỏa và trả lại cho nhà thầu không</p>



	chậm hơn 28 ngày kể từ khi nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ của hợp đồng, hợp đồng được nghiệm thu hoàn thành và Chủ đầu tư nhận được Bảo lãnh bảo hành từ nhà thầu.
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].</i>
E-ĐKC 6.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 20% giá hợp đồng <i>[Hệ thống trích xuất theo Mục 27.2 E-CDNT].</i>
E-ĐKC 6.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: không có
E-ĐKC 10.1	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 10.2	Giá hợp đồng: Cố định.
E-ĐKC 11	Điều chỉnh thuế: Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 12.1	Tạm ứng: - Giá trị tạm ứng là 20% giá trị hợp đồng không bao gồm thuế. - Hiệu lực bảo lãnh tạm ứng: Bảo lãnh tạm ứng có hiệu lực đến khi toàn bộ số tiền tạm ứng được khấu trừ hết. - Thời gian tạm ứng: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được hồ sơ tạm ứng hợp lệ. - Chứng từ tạm ứng: Giấy đề nghị tạm ứng, bảo lãnh tạm ứng với giá trị tương ứng.
E-ĐKC 13.1	Phương thức thanh toán: a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản. b) Thời hạn thanh toán: 60 ngày kể từ ngày nhận được chứng từ thanh toán hợp lệ. c) Chứng từ thanh toán hợp lệ bao gồm: - Hóa đơn GTGT. - Giấy đề nghị thanh toán. - Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành. - Biên bản thử nghiệm. - Biên bản kiểm tra trước khi xuất xưởng. - Giấy chứng nhận bảo hành. - Chứng nhận xuất xứ của nhà sản xuất đối với vật tư thay mới (nếu có). - Đối với vật tư thay mới: + Đối với vật tư thiết bị sản xuất tại nước ngoài được cung ứng theo hợp đồng trong nước, hồ sơ tài liệu gồm có: Thông báo giao hàng (Trong thông báo giao hàng nêu rõ Bảng liệt kê chi tiết hàng hóa; Số lượng, mác mã, nguồn gốc xuất xứ; Thời gian và địa điểm giao nhận hàng hóa danh mục hàng hóa bàn giao, thời gian dự kiến bàn giao), Chứng chỉ xuất xứ hoặc Chứng nhận xuất xứ hợp lệ theo quy định của pháp luật về xuất xứ hàng hóa, Chứng chỉ chất lượng của nhà



	<p>chế tạo, Hóa đơn do Bộ tài chính phát hành hoặc được cơ quan quản lý chức năng của Nhà nước cấp phép lưu hành, Tờ khai hàng hóa nhập khẩu đã được thông quan, các tài liệu kỹ thuật quy định trong hợp đồng;</p> <p>+ Đối với vật tư thiết bị được gia công chế tạo trong nước phải do các cơ sở có đủ năng lực chế tạo, hồ sơ tài liệu gồm có: Thông báo giao hàng (Trong thông báo giao hàng nêu rõ danh mục hàng hóa cần giao gồm đầy đủ số lượng, mã số, nguồn gốc xuất xứ; Thời gian và địa điểm giao nhận hàng hóa); Chứng chỉ chất lượng của nhà chế tạo; Bản kiểm nghiệm chất lượng chế tạo vật tư thiết bị hoặc phụ tùng của cơ quan chức năng Nhà nước Việt Nam (Nếu có), các Hóa đơn do Bộ tài chính phát hành hoặc được cơ quan quản lý chức năng Nhà nước cấp phép lưu hành, chứng từ đã nộp thuế do cơ quan chức năng phát hành (nếu có), các tài liệu kỹ thuật quy định trong hợp đồng.</p> <p>- Test thành phần vật liệu đối với vật tư thay mới (nếu có).</p> <p>d) Số lần thanh toán:</p> <p>- Sau khi hai bên ký nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành, chủ đầu tư sẽ thanh toán 95% giá trị khối lượng công việc hoàn thành cho nhà thầu và khấu trừ tạm ứng theo tỷ lệ tương ứng.</p> <p>- 5% giá trị giữ lại sẽ được thanh toán cho nhà thầu sau khi hoàn thành nghĩa vụ bảo hành và được chủ đầu tư cấp chứng nhận hoàn thành nghĩa vụ bảo hành hoặc nhà thầu cung cấp một bảo lãnh bảo hành với giá trị tương ứng.</p> <p>Ghi chú:</p> <p>- Thuế GTGT trong hợp đồng tạm tính là 10%. Thuế GTGT sẽ được điều chỉnh theo quy định hiện hành (nếu có) tại thời điểm nhà thầu xuất hóa đơn thanh toán.</p> <p>- Nhà thầu phải gửi file mềm (bản scan) hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán cho chủ đầu tư sau khi hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Đối với tờ khai hải quan: Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý về giá trị hàng hóa nhập khẩu mà Nhà thầu kê khai; nộp thuế và đảm bảo các quy định của pháp luật Việt Nam. Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp tờ khai hải quan có thể tra cứu thông tin liên quan đến hàng hóa. Trong trường hợp giá kê khai nhập bất hợp lý, Chủ đầu tư có quyền từ chối thanh toán cho Nhà thầu.</p>
E-ĐKC 13.2	Giảm trừ thanh toán: không áp dụng.
E-ĐKC 15	<p>- Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại.</p> <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng</p> <p>Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 16 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 2%/tuần cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư</p>

(Handwritten signatures and initials)

	<p>tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 19 F ĐKC.</p> <p>Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 100% chi phí cần thiết để khắc phục sai sót.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng</p> <p>Trường hợp áp dụng bồi thường thiệt hại thì quy định về bồi thường thiệt hại theo một trong các cách thức sau:</p> <p>Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường cho chủ đầu tư toàn bộ các thiệt hại thực tế và gián tiếp phát sinh do lỗi, vi phạm của nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có).</p>
E-ĐKC 17.1(c)	<p>Các nội dung khác về sửa đổi hợp đồng:</p> <p>1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Thay đổi tiến độ thực hiện hợp đồng;</p> <p>b) Phát sinh tăng/giảm khối lượng so với hợp đồng ban đầu.</p> <p>2. Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phục lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.</p>
E-ĐKC 17.4	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.</p>
E-ĐKC 18 (e)	<p>Các trường hợp khác:</p> <p>Thời gian bảo hành tối thiểu 365 ngày (12 tháng) kể từ ngày được ký nghiệm thu đưa vào sử dụng hoặc 540 ngày (18 tháng) kể từ ngày lưu kho tùy theo điều kiện nào đến trước.</p>
E-ĐKC 20.1	<p>Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo tiến độ thực hiện và chất lượng của thiết bị sau khi phục hồi. - Nếu có bất kỳ vấn đề gì phát sinh trong quá trình thực hiện đều phải có thông báo bằng văn bản cho Chủ đầu tư để cùng phối hợp giải quyết. <p>Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: 03 ngày.</p>
E-ĐKC 21.2	<p>Thời gian Nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Chủ đầu tư.</p>
E-ĐKC 22.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian để tiến hành hòa giải: tối đa là 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp. - Giải quyết tranh chấp: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có tranh chấp phát sinh mà Hai bên không tự giải quyết được, thì sẽ khiếu nại ra Tòa án nơi Chủ đầu tư có trụ sở làm việc được ghi trong đăng ký kinh doanh. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng và có hiệu lực chấp hành đối với các bên. Chi phí giám định, kiểm tra, lệ phí tòa do Bên thua kiện chịu.



(Handwritten signatures)